BỘ TÀI CHÍNH
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TPHCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 219/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính Phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính Phủ về đấu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính Phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước.

Căn cứ Công văn số 2660/BTC_UBCK của Bộ Tài chính ngày 26/2/2015 về việc thoái vốn bán đấu giá.

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-ĐTKDV ngày 22/05/2015 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Bến xe KonTum;

Căn cứ Biên bản làm việc số 23/BB-NY ngày 04/6/2015 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm Yết thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **"Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ"**.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Ban đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- SCIC;
- Cty Bến xe Kon Tum
- Các đại lý.
- CNTT, P.TCKT
- Lưu: P.NY, VT (17)

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(đã ký)

Trần Anh Đào

BỘ TÀI CHÍNH
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

QUY CHẾ
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE KON TUM DO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 219/QĐ-SGDHCM ngày 10 tháng 6 năm 2015)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán công khai cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;

2. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;

3. *Cơ quan quyết định bán phần vốn chủ sở hữu* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;

4. *Bước giá* là khoảng cách giá giữa các lần đặt mua liên tiếp;

5. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;

6. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;

7. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá* là 10.000 đồng;

8. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước quyết định;

9. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của người tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần;

10. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;

11. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt;

12. *Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công* là cuộc đấu giá không có nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia;

13. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;

14. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;

15. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: *đại điện Ban tổ chức đấu giá – Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, đại diện doanh nghiệp chủ sở hữu - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, đại diện doanh nghiệp – Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum, đại diện tổ chức tư vấn – Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịc*h Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, thay mặt cho Hội đồng bán giá đấu cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;

16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá;

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

18. *Nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán;

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

1. Gửi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh các tài liệu liên quan đến bán phần vốn chủ sở hữu và đơn đăng ký tổ chức bán đấu giá cổ phần và ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá cổ phần với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

2. Kiểm tra, hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp theo đúng quy định. Trường hợp Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin.

3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá chậm nhất 20 ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá. Nội dung công bố thông tin tại doanh nghiệp và tại nơi bán đấu giá bao gồm các nội dung sau:

– Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;

– Quyết định số 247/QĐ-ĐTKDV ngày 22/05/2015 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Bến xe KonTum;

– Đơn đăng ký tham gia đấu giá;

– Bản công bố thông tin;

– Các thông tin khác liên quan đến cuộc đấu giá theo quy định.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.

5. Tổng hợp, báo cáo về tình hình và kết quả bán đấu giá cổ phần gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt việc bán đấu giá.

6. Chịu trách nhiệm xử lý đối với số lượng cổ phần không bán hết của cuộc bán đấu giá cổ phần.

7. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá

8. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về doanh nghiệp cho các nhà đầu tư (nếu cần).

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Cùng với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

1. Yêu cầu Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về doanh nghiệp bán đấu giá theo quy định.

2. Thống nhất với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

3. Lựa chọn phương thức nhập lệnh: nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần theo quy định.

5. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu 22 ngày làm việc. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với đại lý đấu giá.

6. Phối hợp với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước thông báo công khai tại doanh nghiệp, nơi bán đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng (trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành trong toàn quốc và 01 tờ báo địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính) về các thông tin liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc theo Phụ lục số 05 Thông tư số 196/2011/TT-BTC. Thông tin cung cấp cho các nhà đầu tư phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và của các Đại lý đấu giá bao gồm các nội dung sau:

– Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;

– Quyết định số 247/QĐ-ĐTKDV ngày 22/05/2015 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Bến xe KonTum;

– Đơn đăng ký tham gia đấu giá;

– Bản công bố thông tin;

– Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá.

8. Tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá được quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Quy chế này.

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

10. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.

11. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

12. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần và đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

13. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần và thu tiền mua cổ phần.

14. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

15. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước để xử lý theo quy định.

16. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

17. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

18. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và tham gia làm đại lý đấu giá khi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM yêu cầu.

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, trên website của đại lý đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng của đại lý đấu giá các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện; Phiếu tham dự đấu giá phải bao gồm các nội dung cơ bản tại Phụ lục số 01 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc).

5. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá.

6. Tổng hợp và báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Sở Giao dịch Chứng khoán quy định) trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký.

7. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

– Tên doanh nghiệp phát hành cổ phần được đấu giá, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

– Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

– Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

– Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư chậm nhất **15 giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2015.**

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.

10. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

11. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần theo đúng thời gian quy định.

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá

nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Sở Giao dịch Chứng khoán trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần.

13. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ hồ sơ đấu giá còn lại của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức).

2. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ- CP và Khoản 4 Điều 7 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

3. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi đăng ký làm thủ tục đấu giá) tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày đấu giá.

4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh phối hợp với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước, Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số 05 Thông tư số 196/2011/TT-BTC trên các phương tiện sau đây:

– Ba (03) số liên tiếp của các báo: Báo Đầu tư Chứng khoán và Báo Kon Tum;

– Website của doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá:

http://www.hsx.vn;	http://www.scic.vn;	http://www vietinbanksc.com.vn
http://www.bvsc.com.vn;	http://www.hsc.com.vn;	http://www. das.vn;
http://www.vcsc.com.vn;	http://www.vdsc.com.vn;	http://www.vndirect.com.vn;
http://www.shs.com.vn;	http://www.acbs.com.vn;	https://www.vcbs.com.vn
http://www. msbs.com.vn;		

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cung cấp.

2. Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp phát hành cổ phần được đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh;

– Chủ sở hữu cổ phần được bán đấu giá: **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước,** địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;

– Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại: Chi tiết tại Phụ lục số 05 Quy chế này;

Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

1. Những đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

– Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền. Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

– Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này;

– Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua;

2. Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần:

– Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn, xác định giá trị doanh nghiệp, kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp; trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh;

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Đại lý đấu giá theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm trước **16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2015**. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

– Đối với cá nhân trong nước:

+ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo mẫu tại Phụ lục số 02 Quy chế này;

+ Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

– Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

– Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

– Thời gian làm thủ tục đăng ký: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2015 đến 16 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2015**

– Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Chi tiết tại Phụ lục số 5 Quy chế này.

Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo Phụ lục số 03 Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

– Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

– Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

+ Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: Chậm nhất **15giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2015;**

+ Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Đại lý đấu giá: Chậm nhất **15giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2015**; Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xoá: Nhà đầu tư phải yêu cầu đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá (nơi đăng ký tham dự đấu giá) cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 09 tháng 7 năm 2015**

3. Các Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **trước 15giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2015**

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.

Điều 13. Các quy định liên quan đến việc đấu giá

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

- Số lượng cổ phần chào bán: **3.182.290 cổ phần** *(Ba triệu một trăm tám mươi hai ngàn hai trăm chín mươi cổ phần);*
- Loại cổ phần chào bán: **Cổ phần phổ thông**
- Mệnh giá: **10.000 đồng** (Mười ngàn đồng/cổ phần);
- Giá khởi điểm: **10.300 đồng** (Mười ngàn ba trăm đồng/cổ phần)
- Bước giá: **100** đồng (Một trăm đồng);
- Bước khối lượng: **10** cổ phần (Mười cổ phần);
- Số lượng cổ phần tối thiểu, tối đa: **tối thiểu là 100 cổ phần, tối đa với các tổ chức, cá nhân trong nước là 3.182.290 cổ phần; tối đa đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài là 1.607.070 cổ phần.**
- Tổng số lượng cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài được phép mua là: **1.607.070 cổ phần**.

Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi một (01 mức giá) đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; tổng khối lượng đặt mua của mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

- Đối với các trường hợp nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trong trường hợp khối lượng đặt mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thực hiện như sau:

✓ Tổ chức, cá nhân khi tham gia vào các đợt bán đấu giá cổ phần không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tuy nhiên, tổ chức và cá nhân có nhu cầu đặt mua với khối lượng nêu trên phải thực hiện báo cáo Ban tổ chức đấu giá và công bố thông tin trước khi thực hiện bảy (07) ngày về số lượng cổ phần dự kiến chào mua công khai theo mẫu thông báo tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo công văn 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 của Bộ Tài chính;

✓ Tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu, trường hợp trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 14. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

Điều 15. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

– Tên doanh nghiệp bán đấu giá, vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

– Số lượng đại lý tham gia đấu giá và số hòm phiếu nhận được;

– Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định cổ phần theo giá đấu giá;

– Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 196/2011/TT-BTC như sau:

– Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.

– Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư số 196/2011/TT-BTC và có chữ ký của đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần, và đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần (Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh) có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại các Đại lý đấu giá trong vòng 04 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Đại lý đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn từ

ngày **10/7/2015** đến **16 giờ 00 phút ngày 20/7/2015**.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký). Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh vào một trong các tài khoản dưới đây sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tài khoản số **0600.050.654.80** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch TP.Hồ Chí Minh
- Tài khoản số **119.10.00.006698.1** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Tài khoản số **007.100.0706011** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam- TP.Hồ Chí Minh

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư. Trường hợp Đại lý đấu giá hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

– Không nộp phiếu tham dự đấu giá;

– Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 11 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xoá, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;

– Đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ hoặc một phần, sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

– Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;

– Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;

– Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý trường hợp cuộc bán đấu giá bán không thành công

Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, trong thời hạn 03 ngày

làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các đại lý đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần **(từ ngày 10/7/2015 đến 13/7/2015).**

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần, **(từ ngày 14/7/2015** đến **ngày 16/7/2015)** Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

4. Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Khoản 1 Điều 18 Quy chế này được Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước để xử lý theo quy định.

Điều 22. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước cung cấp.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(đã ký)

Trần Anh Đào

Phụ lục số 01

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng …… năm 20…

Mã số:…… *(Do Ban tổ chức cấp)*

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán…

Tên tổ chức hoặc cá nhân: .....
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....
Địa chỉ: .....
Điện thoại: ..... Fax: .....
Số tài khoản tiền mặt: ..... Mở tại .....
Số cổ phần đăng ký mua: .....
Giá khởi điểm: .....
Ngày tổ chức đấu giá:……..……
Số tiền đặt cọc đã nộp:……(Bằng chữ:……)
Ngày thanh toán:…….
Ngày trả tiền đặt cọc:……..
Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế bán đấu giá cổ phần của …, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua với từng mức giá
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
Tổng số:			

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 02
GIẤY ỦY QUYỀN
(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ)
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng …… năm 20…

GIẤY UỶ QUYỀN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đấu giá …..

Tên tổ chức hoặc cá nhân:…….....
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu……..……Ngày cấp …….……Nơi cấp…….
Địa chỉ:……
Điện thoại:……Fax:……
Người đại diện:……..
CMND/Hộ chiếu:…….……Ngày cấp …..……...Nơi cấp…..……
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại ……được tổ chức vào ngày…., nay tôi:

UỶ QUYỀN CHO:

Ông (Bà):…….....
CMND/Hộ chiếu…….Ngày cấp …..……...Nơi cấp…..…..….
Địa chỉ:……..
Điện thoại:……Fax:…….
Thay mặt tôi tham dự đấu giá cổ phần của Công ty …, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham dự đấu giá và trực tiếp tham dự phiên đấu giá.

Ông (Bà) …….. có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty.., không được uỷ quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người uỷ quyền.

Người được uỷ quyền	**Người uỷ quyền**
(ký, họ tên)	*(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))*

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

Phụ lục số 03

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……..,ngày…… tháng……. năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán….*(trường hợp đấu giá tại SGDCK)*

Tên tổ chức/cá nhân:…….……

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:……..Ngày cấp……Nơi cấp…….

Địa chỉ trụ sở kinh doanh /Địa chỉ thường trú:…….

Điện thoại:……..Fax:……..……..

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ….tại …

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty … với lý do:…….

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

CÔNG TY…/NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Phụ lục số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

……,ngày…… tháng…… năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán….

Tên tổ chức/cá nhân: .....
Số CMND/ Số ĐKKD: .....Ngày cấp.....Nơi cấp.....
Mã số nhà đầu tư……...
Địa chỉ liên lạc: .....
Điện thoại: .....
Số tài khoản: ..... Mở tại .....
Ngày ……, tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty…….
Với số lượng:……..(Viết bằng chữ: .....)
Và đã đặt cọc số tiền:……(Viết bằng chữ .....)
tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.
Tại .....
Nay tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- ☐ Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,…(đính kèm theo đơn này)
- ☐ Mất phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi thì tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/ Tổ chức
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Phần dành cho Đại lý đấu giá:
Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của khách hàng: .....
Số CMND/(Số đăng ký kinh doanh).....vào lúc.....giờ…..ngày……..

Nhân viên giao dịch Kiểm soát

Phụ lục số 05

DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẤU GIÁ THAM GIA

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Bến xe Kon Tum do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ)

- **TẠI TP.HỒ CHÍ MINH**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Chi nhánh TP Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Điện thoại: (08) 38209987 Fax: (08) 38200899	Tài khoản số 10.20.100000.96515 của CTCP Chứng khoán Ngân hang Công Thương VN – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Vietinbank Chi nhánh Tp.HCM
	Phòng giao dịch Cao Thắng CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN	Số 41 Cao Thắng, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: (08) 38329972 Fax: (08) 38329967	
2	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Lầu 8, số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM	Điện thoại: 08.39107636 Fax: 08.39147999	Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh công ty CP Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh.
3	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**			
	Hội sở Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.6299 2006 Fax: 08.3827 0868	Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Sở Giao dịch 1 – Tp.Hồ Chí Minh.

4	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	Tầng 3, tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.3914 3588 Fax: 08. 3914 3577	Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
	Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán Bản Việt	Tầng 6, tòa nhà Artex Building, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.3914 3588 Fax: 08. 3821 6168	
5	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH**			
	Phòng giao dịch Lê Lai Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 5, Số 76 Lê Lai, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.38233 299 Fax: 08.38233 301	Tài khoản số 119.10.00.00.5181.7 của CTCP Chứng khoán TP.HCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa .
	Phòng giao dịch Thái Văn Lung Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 1, số 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.38232 981 Fax: 08.38232 982	
6	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	236 -238 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.39151368 Fax: 08.39151369	Tài khoản số 10.0000.7367 của Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh.
7	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**			
	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh - Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Tòa nhà THE 90th Pasteur, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.39146925 Fax: 08.39146924	Tài khoản số 007.100.390.6674 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect Chi nhánh Tp.HCM mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Hồ Chí Minh và Tài khoản số 0521.009.308.008 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect Chi nhánh Tp.HCM mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Sở Giao dịch

8	**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**			
	Hội sở - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.3833 6333 Fax: 08. 3835 1919	Tài khoản số 119 10 00 005712 5 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
	Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	60-70 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.3821 8666 Fax: 08. 3914 4372	Tài khoản số 001.93493.0520 của Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – DAB – Quận 1
9	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Chi nhánh công ty TNHH chứng khoán ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 1 toàn nhà Greenstar, 70 Phạm Ngọc Thạch, Q3, HCM	Điện thoại: 04 39343137 Fax: 04 39360262	Tài khoản số: 0371.0004.12445 của công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định
10	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Lê Ngô Cát Công ty TNHH Chứng khoán ACB	107N Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM	Điện thoại: 08.39302428 Fax: 08.39302427	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB).
	Sàn giao dịch Hội sở Công ty TNHH Chứng khoán ACB	41 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Điện thoại: 08.38234159 Fax: 08.38235060	
11	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIMEBANK**			
	Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Maritimebank	Tầng 2, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	Điện thoại: (848) 3521 4299 Fax: (848) 3914 1969	Tài khoản số 031.01.01.1696866 của Công ty CP Chứng khoán Maritimebank mở tại Ngân hang TMCP Hàng hải – CN Đống Đa

- **TẠI TP.HÀ NỘI**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	Điện thoại: 04.39747131 Fax: 04. 39741767	Tài khoản số 10201.0000.670142 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân.
2	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**			
	Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	Điện thoại: 04.39288888 Fax: 04.39289888	Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh công ty CP Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh
3	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt	109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Điện thoại: 04.62626999 Fax: 04.62782688	Tài khoản số 119.10.0001.0726.0 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa
4	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	2C Thái Phiên, Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội (lầu 2)	Điện thoại: 04.62882006 Fax: 04.62882008	Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Sở Giao dịch 1 – Tp.Hồ Chí Minh.

5	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH**			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Số 66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Điện thoại: 04.39334693 Fax: 04.39334822	Tài khoản số 211.10.00.02.0743.7 của CTCP Chứng khoán TPHCM – CN Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Nội
6	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**			
	Trụ sở chính – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Số 1 Yết Kiêu, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 04.38181888 Fax: 04.35772636	Tài khoản số 1001085159 của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Hà Nội.
7	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**			
	Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	Điện thoại: 04.39724568 Fax: 04.39724600	Tài khoản số 001.10066.61668 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch và Tài khoản số 1231.000.009.2978 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quang Trung
8	**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**			
	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á chi nhánh tại Hà Nội	181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 04.39445175 Fax: 04. 39445178	Tài khoản số 001 11706 0348 của Chi nhánh Hà Nội Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Hà Nội.
9	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Điện thoại: 04.39429395 Fax: 04.39429408	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)

10	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Hội sở chính Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 17, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Q Hoàn Kiếm, HN	Điện thoại: 04 39343137 Fax: 04 39360262	Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam – Hội sở chính.
11	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIMEBANK**			
	Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritimebank	Tầng 1 & tầng 3, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Điện thoại: 043.7765929 Fax: 043.7765928	Tài khoản số 031.01.01.1696866 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritimebank mở tại Ngân hang TMCP Hàng Hải –chi nhánh Đống Đa

- **TẠI TP.ĐÀ NẴNG**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**			
	Chi nhánh TP.Đà Nẵng - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	97 Lê Lợi, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	Điện thoại:0511.3525777 Fax: 0511.3525779	**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc, thanh toán mua cổ phần:** Tài khoản số 10.0003.5438 của Chi nhánh Đà Nẵng Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Đà Nẵng
2	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	218 Bạch Đằng, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng	Điện thoại:0511.3843447 Fax: 0511.3843445	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)
3	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Chi nhánh Tp. Đà Nẵng – Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, P.vĩnh Trung, Q.Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	Điện thoại: 04 39343137 Fax: 04 39360262	Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính.

- **TẠI TỈNH KHÁNH HÒA**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**			
	Chi nhánh Nha Trang - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Điện thoại: 058.3820006 Fax: 058.3820008	Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Sở Giao dịch 1 – TP Hồ Chí Minh
2	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Điện thoại: 058. 3528179 Fax: 058. 3528188	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)

- **TẠI TP. CẦN THƠ**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ	Điện thoại:0710.3817578 Fax: 0710.3817789	Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở Tại Ngân hàng Eximbank – Sở Giao dịch 1 – TP Hồ Chí Minh
2	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	17 -19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP Cần Thơ	Điện thoại:0710.3824510 Fax: 0710. 3825628	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)
3	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Chi nhánh Tp. Cần Thơ – Công ty TNHH Chứng Khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 3-5-7 Hòa Bình, Q. Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ	Điện thoại: 04 39343137 Fax: 04 39360262	Tài khoản số 0371.0004.1245 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định.

- **TẠI TP VŨNG TÀU – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**			
	Chi nhánh Tp.Vũng Tàu – Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Tầng trệt, 27 Lê Lợi, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Điện thoại: 04 39343137 Fax: 04 39360262	Tài khoản số 0371.0004.1245 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định.
2	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Điện thoại: 064.3597100 Fax: 064.3597101	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)

- **TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	15 Hoàng Diệu, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Điện thoại: 031.3569998 Fax: 031.3569989	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)

- **TẠI THÀNH PHỐ HẠ LONG – TỈNH QUẢNG NINH**

STT	Tên đại lý đấu giá	Địa chỉ	Số điện thoại – số fax	Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần
1	**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB**			
	Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty TNHH Chứng khoán ACB	747 -749 Lê Thánh Tông, Bạch Đằng, Hạ Long, Quảng Ninh	Điện thoại: 033.3818808 Fax: 033.3818881	Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở Tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB)